

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

- Câu 1:(0,75đ). Trong các phương trình sau phương trình nào là phương trình bậc hai 1 ẩn?
a/ $16x^2 - 7x + 2 = 0$; b/ $8x + 12 = 0$; c/ $2x^2 - 4 = 0$; d/ $3x^3 + 6x - 1 = 0$
- Câu 2:(0,75đ). Cho $(O;6\text{cm})$ và $(O';4\text{cm})$ tiếp xúc ngoài tại A. Tính đoạn nối tâm OO' .
- Câu 3:(0,75đ). Tìm m để hàm số: $y = (m - 5)x^2$ đồng biến khi $x > 0$.
- Câu 4:(0,75đ). Vẽ đồ thị hàm số $y = x^2$
- Câu 5:(1,0đ). Cho A và B là 2 điểm phân biệt trên (O) , biết $\widehat{AOB} = 108^\circ$. Tính số đo cung nhỏ \widehat{AB} và số đo cung lớn \widehat{AB} .
- Câu 6:(0,75đ). Giải phương trình: $20x^2 - 13x + 2 = 0$
- Câu 7:(0,75đ). Cho ΔABC nội tiếp đường tròn (O) . Tia phân giác của \widehat{BAC} cắt (O) tại M $(M \neq A)$. Chứng minh: ΔMBC cân.
- Câu 8:(0,75đ). Cho phương trình: $3x^2 - 7x + 2m + 1 = 0$. Tìm m để phương trình vô nghiệm.
- Câu 9: (0,75đ). Tìm 2 số biết tổng của chúng là -8 và tích của chúng là -65.
- Câu 10:(0,75đ). Cho AB và AC là 2 dây của đường tròn (O) ($AB < AC$). Qua B kẻ đường thẳng song song với tiếp tuyến tại A của (O) , đường thẳng này cắt AC tại K. Chứng minh: $AB^2 = AC \cdot AK$
- Câu 11:(0,75đ). Từ điểm M nằm ngoài (O) vẽ 2 cát tuyến MAB và MCD với (O) (A nằm giữa M và B; C nằm giữa M và D). AD cắt BC tại điểm I. Biết $\widehat{M} = 42^\circ$; $sđ\widehat{BD} = 126^\circ$. Tính số đo \widehat{AIC} .
- Câu 12:(1,0đ). Một Xe tải đi từ Thành phố ĐàLạt đến Đắklắk quãng đường dài 208km. Sau đó 2 giờ một xe khách đi từ Đắklắk về Thành phố ĐàLạt với vận tốc lớn hơn vận tốc xe tải là 8km/h và gặp xe tải sau 1 giờ 15 phút. Tính vận tốc mỗi xe.
- Câu 13:(0,5đ). Từ điểm A ngoài đường tròn (O) vẽ 2 tiếp tuyến AB, AC với (O) , (B, C là các tiếp điểm). Vẽ dây $CD \parallel AB$, AD cắt (O) tại E. (E nằm giữa A và D). Tia CE cắt AB tại I. Chứng minh I là trung điểm của AB.

..... HẾT.....

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....